

Số: 36/2023/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý  
đường đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;*

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 01 năm 2024, thay thế Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã thành phố;
- Website Chính phủ;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Phòng THNV;
- Ban TCD-NC;
- Lưu: VT, CNXD. 06

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**



## QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**  
(Kèm theo Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
- Các nội dung khác không nêu trong Quy định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

#### Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng đường đô thị

- Đường đô thị là bộ phận của hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị do Nhà nước thống nhất quản lý và có phân cấp quản lý.
- Bảo đảm vỉa hè dành cho người đi bộ, lòng đường thông suốt cho các loại phương tiện giao thông cơ giới và thô sơ.
- Tổ chức, cá nhân khi sử dụng hoặc tạm thời sử dụng một phần đường đô thị vào mục đích khác hoặc xây dựng, cải tạo, mở rộng, bảo trì công trình và tiến hành hoạt động khác trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường đô thị phải được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định, đồng thời có giải pháp đảm bảo không ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.
- Đường ngoài phạm vi nội thành, nội thị nhưng nằm trong ranh giới đô thị được thống nhất quản lý như đường đô thị.
- Việc xác định loại đường, cấp đường trong đô thị được thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan về đường đô thị.

## **Chương II**

### **PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ**

#### **Điều 4. Phân cấp quản lý**

1. Sở Giao thông vận tải quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đối với các tuyến đường tỉnh đi qua đô thị và các tuyến đường đô thị khác khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao (trừ vỉa hè dành cho người đi bộ, hệ thống thoát nước, cây xanh và chiếu sáng bố trí dọc theo tuyến).

2. Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị được cấp có thẩm quyền giao quản lý.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị và vỉa hè dành cho người đi bộ, hệ thống thoát nước, cây xanh và chiếu sáng bố trí dọc theo tuyến đường tỉnh thuộc phạm vi địa bàn quản lý (trừ các tuyến đường do Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý và các tuyến quốc lộ qua đô thị).

#### **Điều 5. Phân công trách nhiệm quản lý**

##### **1. Sở Xây dựng**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường đô thị, gồm: quản lý về quy hoạch, thẩm định dự án và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình giao thông trong đô thị theo quy định (trừ công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ, đường tỉnh qua đô thị).

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường đô thị, xử lý các hành vi vi phạm về hành lang an toàn đường đô thị theo thẩm quyền và theo các quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xác định chỉ giới đường đỏ của đường đô thị theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

##### **2. Sở Giao thông vận tải**

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác kiểm tra kết cấu hạ tầng giao thông đối với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý để đảm bảo duy trì kỹ thuật, giao thông thông suốt.

b) Lập kế hoạch về đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, bảo trì và phát triển các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải của tỉnh và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan.

c) Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý các trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đối với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Chấp thuận xây dựng các công trình thiết yếu; cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân khi thi công công trình trên đường đô thị; cấp phép đầu nối đường vào đường bộ do mình quản lý.

đ) Xây dựng kế hoạch, tổ chức, kiểm tra thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và khắc phục hư hỏng công trình đường đô thị do thiên tai, dịch họa gây ra đối với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý.

e) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra để ngăn chặn, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính đối với các hoạt động gây mất an toàn giao thông, an toàn công trình đường đô thị và vệ sinh môi trường trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị đối với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý.

g) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý.

### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định của Luật Đầu tư công.

### 4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí và bố trí vốn thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị và giải tỏa hành lang an toàn đường đô thị theo quy định.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn vốn thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị và giải tỏa hành lang an toàn đường đô thị đảm bảo mục đích, đúng quy định.

### 5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan trong việc quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đảm bảo về diện tích, kích thước của hành lang an toàn giao thông.

### 6. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện việc xây dựng hệ thống cửa hàng xăng dầu và các công trình điện dọc theo đường đô thị phải tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, an toàn lưới điện và an toàn giao thông.

## 7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc đặt bảng quảng cáo trên đường đô thị theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động quảng cáo trên đường đô thị theo phân cấp.

## 8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định này và các quy định về bảo vệ đường đô thị trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện việc ngầm hóa, chỉnh trang các công trình viễn thông trên các tuyến đường đô thị theo quy hoạch, các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành Thông tin và Truyền thông.

## 9. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, xử lý các hành vi lấn, chiếm hành lang an toàn đường đô thị theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị theo thẩm quyền.

c) Phân công lực lượng công an các cấp thực hiện tốt công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng trên các tuyến đường đô thị theo quy định.

## 10. Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh

a) Thực hiện công tác quản lý, đầu tư xây dựng phát triển, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì đối với các công trình giao thông đô thị được cấp có thẩm quyền giao quản lý.

b) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý các trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đối với các công trình giao thông đô thị được giao quản lý.

## 11. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

b) Thống kê, lập danh mục, đặt số hiệu, phân loại các tuyến đường trong đô thị trên địa bàn quản lý theo tiêu chuẩn (đường phố chính, đường gom và đường nội bộ), quy định rõ các tuyến đường được phép đỗ xe để xác định cơ quan quản lý, bảo trì theo phân cấp.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến người dân các quy định về đường đô thị, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đối với đường đô thị.

d) Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị trên địa bàn; khắc phục hư hỏng công trình đường đô thị do thiên tai, địch họa gây ra để khôi phục và đảm bảo giao thông thông suốt trên địa bàn, ... thực hiện công tác giải tỏa, cưỡng chế vi phạm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường đô thị thuộc phạm vi quản lý.

đ) Chịu trách nhiệm quản lý hành chính trong việc quản lý, sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường đô thị theo quy định của pháp luật; sử dụng vỉa hè, lòng đường đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị trên địa bàn quản lý.

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường đô thị theo thẩm quyền.

g) Hàng năm lập kế hoạch, dự toán kinh phí nâng cấp, cải tạo và quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường đô thị trên địa bàn trình cấp thẩm quyền xem xét.

h) Chấp thuận cho tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động đào đường phục vụ xây dựng, lắp đặt các công trình ngầm, công trình nổi trên đường đô thị; đấu nối đường vào tuyến đường thuộc phạm vi quản lý; sử dụng tạm thời tuyến đường đô thị ngoài mục đích giao thông.

i) Căn cứ tình hình cụ thể của địa phương, phân công, phân cấp quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đô thị thuộc phạm vi quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

k) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) về công tác quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đối với các tuyến đường đô thị trên địa bàn quản lý.

**Điều 6.** Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.